TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T O** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 179/2024/QĐST-HNGĐ	*T O, ngày 26 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 324/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980

Trú tại: thôn KL, thị trấn KB, huyện T O, Hà Nội

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đ B, sinh năm 1975

Trú tại: thôn KL, thị trấn KB, huyện T O, Hà Nội

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đ B

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Đ B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Khánh L sinh ngày 18/8/2004, Nguyễn Minh Đ sinh ngày 12/8/2006, Nguyễn Minh T sinh ngày 11/3/2019. Hiện cháu L và cháu Đ đều đã trưởng thành nên không xem xét.

Giao chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 11/3/2019. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Đ B cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên đương sự có thỏa thuận khác hoặc thay đổi khác.

Anh B được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0021072 ngày 18 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T O, thành phố Hà Nội. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện T O;
- THADS huyện T O;
- UBND TT. KB (đăng ký ngày 07/12/2003);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Mai